

Sơn Cẩm, ngày 05 tháng 7 năm 2023

**CÔNG KHAI THUYẾT MINH**  
**Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách**  
**Xã Sơn Cẩm quý 2 năm 2023**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015; Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;*

*Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số 13666/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 thành phố Thái Nguyên;*

*Căn cứ Nghị quyết số :31/NQ-HĐND ngày 23/12/2022 của HĐND xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm xã Sơn Cẩm*

UBND xã thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Sơn Cẩm quý 2 năm 2023 như sau:

**1. Thu ngân sách xã quý 2 năm 2023:**

- Thu ngân sách nhà nước quý 2 đạt 1.441.386.950đ/5.545.000.000đ = 26% dự toán giao, lũy kết đạt 64%

- Thu ngân sách địa phương quý 2 đạt 20% dự toán giao, lũy kế đạt 64% Trong đó thu điều tiết từ thuế, phí, lệ phí quý 2 đạt 795.809.187đ= 17% dự toán.

Một số khoản thu đạt tỷ lệ thấp như Lệ phí trước bạ nhà đất , thuế TNCS từ đất , thu khác ngân sách...

**2. Chi ngân sách xã quý 2 năm 2023:**

Chi thường xuyên ngân sách quý 2 đạt 1.334.557.748đ/6.339.002.000đ = 21% dự toán.

**3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 2 năm 2023:**

Có được kết quả thu - chi ngân sách trên là do ngay từ đầu năm 2023 UBND xã đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 theo đúng thời gian quy định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Hàng tháng họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tháng, của quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm vụ các tháng tiếp theo của năm.



Đảng ủy, HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quý 2 năm 2023 công tác tài chính - ngân sách của xã Sơn Cẩm gặp phải một số khó khăn như: Nhận thức của người dân về việc tự kê khai và kê khai nghĩa vụ nộp thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao nhất là trong lĩnh vực thuế vận tải và thuế xây dựng, do tình hình thị trường bất động sản giảm đáng kể nên 1 số chỉ tiêu liên quan đến đất đai không đạt chỉ tiêu của thành phố đề ra.

Trong quý 2 năm 2023, UBND xã thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán đầu năm, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước, bổ sung kịp thời các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ đảm bảo không bị nợ đọng. Nói chung, trong quý 2 năm 2023 đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

**KẾ TOÁN**

**Phạm Thị Liễu Lan**

**CHỦ TỊCH UBND**

**Nguyễn Sỹ Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ SƠN CẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 8/BC-UBND

Sơn Cẩm, ngày 05 tháng 7 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện công khai dự toán thu chi ngân sách xã quý 2 năm 2023**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;


Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 31 /NQ-HĐND ngày 23/12/2022 của HĐND xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2023;

UBND xã đã chỉ đạo Ban tài chính thực hiện công khai dự toán thu chi ngân sách xã quý 2 năm 2023 và kết quả thực hiện như sau:

- Đã thực hiện công khai dự toán ngân sách xã năm 2023 theo Quyết định số 109 /QĐ-UBND ngày 05 /7/2023 của UBND xã Sơn Cẩm về việc công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách quý 2 năm 2023.

- Hình thức công khai: niêm yết tại trụ sở UBND xã, từ ngày 05/7/2023 đến hết ngày 30 /7/2023.

Trên đây là báo cáo tình hình công khai dự toán thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm quý 2 năm 2023. 

**Nơi nhận:**

- Phòng TC-KH;
- TT ĐU-HĐND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Sỹ Bình**



**BIÊN BẢN**

**Xác nhận niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách  
UBND xã Sơn Cẩm quý 2 năm 2023**

Hôm nay, hồi 09 giờ 30 ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại UBND xã Sơn Cẩm chúng tôi gồm có:

1. Ông : Nguyễn Sỹ Bình - Chủ tịch UBND .
2. Ông: Nguyễn Văn Tiến - Phó chủ tịch UBND- Chủ tịch công đoàn.
3. Ông Lê Văn Hiến - Chủ tịch UBMTTQ xã
4. Bà: Phạm Thị Kiều Lan - Kế toán.
5. Bà Phạm Thị Kim Huệ- Công chức Tư pháp- Hộ tịch
6. Đồng chí: Vũ Thị Lệ Huyền - Văn phòng.  
- Chủ tọa: ông Nguyễn Sỹ Bình  
- Thư ký: bà Vũ Thị Lệ Huyền

\* **Nội dung:** Xác nhận niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách của UBND xã Sơn Cẩm quý 2 năm 2023 trình HĐND xã với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Biểu công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách quý 2 năm 2023 của UBND xã Sơn Cẩm gồm các mẫu biểu số: 113/CKTC-NSNN; 114/CKTC-NSNN; 115/CKTC-NSNN;
- Thời gian niêm yết bắt đầu từ ngày: 05/7/2023 đến hết ngày 30/7/2023.
- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại trụ sở UBND xã Sơn Cẩm.

Biên bản lập xong hồi 10h cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.



**Chủ tịch UBMTTQ**

**Lê Văn Hiến**

**Cán bộ tư pháp**

**Phạm Thị Kim Huệ**

**Thư ký**

**Vũ Thị Lệ Huyền**



**Chủ tịch UBND xã**

**Nguyễn Sỹ Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ SƠN CẨM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 109/QĐ-UBND

Sơn Cẩm, ngày 05 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công khai dự toán ngân sách**  
**và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã quý 2 năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN CẨM**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*  
*Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;*  
*Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 23/12/2022 của HĐND xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2023;*  
*Xét đề nghị của Ban tài chính xã,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách xã quý 2 năm 2023 theo các biểu mẫu kèm theo Quyết định này

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND và UBND, Ban tài chính xã và các đơn vị liên quan thực hiện quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- TT ĐU-HĐND xã;
- Các ngành, đoàn thể;
- 16 xóm;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**  
  
**Nguyễn Sỹ Bình**





**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 2 NĂM 2023**

<b>NỘI DUNG THU</b>	<b>DỰ TOÁN</b>	<b>ƯỚC TH 3 THÁNG</b>	<b>SO SÁNH (%)</b>
<b><u>TỔNG SỐ THU</u></b>	<b><u>6.339.002.000</u></b>	<b><u>1.258.897.187</u></b>	<b><u>20</u></b>
1. Các khoản thu xã hưởng 100%	175.000.000	15.820.000	<u>9</u>
2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	4.510.000.000	779.989.187	<u>17</u>
3. Thu bổ sung	1.654.002.000	463.088.000	<u>28</u>
- <i>Bổ sung cân đối</i>	<i>1.654.002.000</i>	<i>390.000.000</i>	<u>24</u>
- <i>Bổ sung có mục tiêu</i>		<i>73.088.000</i>	
4. Thu chuyển nguồn		0	
<b><u>TỔNG SỐ CHI</u></b>	<b><u>6.249.002.000</u></b>	<b><u>1.334.557.748</u></b>	<b><u>21</u></b>
1. Chi đầu tư phát triển			
2. Chi thường xuyên	6.123.568.000	1.334.557.748	<u>22</u>
3. Dự phòng	125.434.000		<u>0</u>

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 2 NĂM 2023

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán năm		Ước thực hiện 3 tháng		So sánh(%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
<b>TỔNG THU</b>	<b>5.545.000.000</b>	<b>6.339.002.000</b>	<b>1.441.386.950</b>	<b>1.258.897.187</b>	<b>26</b>	<b>20</b>
<b>I/ Các khoản thu 100%</b>	<b>175.000.000</b>	<b>175.000.000</b>	<b>15.820.000</b>	<b>15.820.000</b>	<b>9</b>	<b>9</b>
1. Phí, lệ phí	55.000.000	55.000.000	13.520.000	13.520.000	25	25
2. Thu lệ phí môn bài	75.000.000	75.000.000	300.000	300.000	0	0
3. Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		-		-		
4. Đóng góp của nhân dân theo quy định		-		-		
5. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức cá nhân		-		-		
6. Thu kết dư NS năm trước		-		-		
7. Thu khác	45.000.000	45.000.000	2.000.000	2.000.000	4	4
8. Các khoản thu phạt khác						
<b>III/ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>5.370.000.000</b>	<b>4.510.000.000</b>	<b>962.478.950</b>	<b>779.989.187</b>	<b>18</b>	<b>17</b>
1. Thuế TNCN từ đất	3.000.000.000	2.700.000.000	406.535.158	365.881.644		
2. Thuế TNCN từ hộ	470.000.000	-	99.360.245	-		
3. Thuế thu nhập từ l/đcho thuê tài sản+ chậm nộp thuế			8.302.724	-		
4. Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	200.000.000	200.000.000	59.449.673	59.449.673		
5. Lệ phí trước bạ nhà, đất	800.000.000	800.000.000	137.556.781	137.556.781	17	17
6. Các khoản thu phân chia khác do tính quy định	900.000.000	810.000.000	251.274.369	217.101.089	28	27
<i>6.1. Thuế giá trị gia tăng</i>	<i>900.000.000</i>	<i>810.000.000</i>	<i>251.274.369</i>	<i>217.101.089</i>	<i>28</i>	<i>27</i>
<b>III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã</b>						
<b>IV. Thu chuyển nguồn</b>						
<b>V. Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI/ Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên</b>		<b>1.654.002.000</b>	<b>463.088.000</b>	<b>463.088.000</b>		<b>28</b>
1. Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên		1.654.002.000	390.000.000	390.000.000		24
2. Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên		0	73.088.000	73.088.000		



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 2 NĂM 2023

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán			Ước thực hiện 3 tháng			So sánh		
		Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XDCB	Thường xuyên
	<b>Tổng chi</b>	<b>6.339.002.000</b>		<b>6.339.002.000</b>	<b>1.334.557.748</b>		<b>1.334.557.748</b>	<b>21,05</b>		<b>21,05</b>
1	Chi giáo dục	20.000.000		20.000.000	0		0	-		-
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ				0					
3	Chi y tế	20.000.000		20.000.000	3.400.000		3.400.000			
4	Chi văn hóa thông tin	35.000.000		35.000.000	13.050.000		13.050.000	37,29		37,29
5	Chi phát thanh, truyền thanh				0		0			
6	Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	0		0	-		-
7	Chi bảo vệ môi trường	-			0		0			
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000	15.000.000		15.000.000	42,86		42,86
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.838.568.000		5.838.568.000	1.252.463.948		1.252.463.948	21,45		21,45
10	Chi công tác xã hội	175.000.000		175.000.000	38.243.800		38.243.800	21,85		21,85
11	Chi khác	65.000.000		65.000.000	12.400.000		12.400.000	19,08		
12	Dự phòng ngân sách	125.434.000		125.434.000	0		0			

